Chứng Khoán Yuanta Việt Nam

Morning Note

12/03/2024

Khối ngoại có dấu hiệu quay lại mua ròng ETF nội – Hóa chất

YSflex

Tải ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến thị trường hàng hóa và TTCK thế giới

Giá đường phục hồi nhờ nguồn cung giảm

- Giá đường thô kỳ hạn vượt lên mức 21.45 cent/lb, gần mức thấp nhất trong 2 tháng gần đây là 20.53 cent được ghi nhận vào ngày 4 tháng 3, trong bối cảnh nhu cầu yếu và dự báo lạc quan về sản lượng đường tại nước xuất khẩu lớn Thái Lan. Mặt khác, có những dự báo cho thấy sự sụt giảm diện tích trồng mía trong niên vụ 2024/25 sắp tới ở các bang Maharashtra và Karnataka phía tây Ấn Độ, bắt đầu từ ngày 1 tháng 10. Ngoài ra, kỳ vọng cho thấy sản lượng giảm 4.4% xuống còn 40.8 triệu tấn tại khu vực trồng trọt chính Trung-Nam của Brazil nơi sản xuất đường hàng đầu.
- Đồ thị giá đường đóng cửa tăng 3.78% trong phiên giao dịch ngày 11/03/2024 duy trì đà phục hồi sau khi chạm vùng hỗ trợ quanh vùng 20.5. Khả năng giá đường sẽ tiếp tục đà phục hồi. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM.

Diễn biến giá đường
Nguồn: TradingEconomics

Phố Wall giao dịch thận trọng chờ dữ liệu kinh tế mới

- Phố Wall diễn biến trái chiều vào thứ Hai, khi S&P 500 và Nasdaq giảm lần lượt 0.1% và 0.4% đánh dấu phiên giảm thứ hai liên tiếp, trong khi chỉ số Dow Jones đóng cửa tăng 47 điểm. Do tâm lý thận trọng bao trùm trước báo cáo CPI của Mỹ sẽ ra mắt vào ngày mai và PPI vào cuối tuần. Đây là những số liệu báo cáo kinh tế quan trọng cuối cùng được mong đợi trước cuộc họp chính sách tháng 3 của Cục Dự trữ Liên bang. Những báo cáo này sẽ được theo dõi chặt chẽ vì tác động của chúng đối với triển vọng cắt giảm lãi suất. Cổ phiếu công nghệ giảm mạnh nhất, khi Super Micro Computer giảm 5.2% và nhà sản xuất chip Nvidia giảm 2%.
- Đồ thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa giảm 5.7 điểm trong ngày giao dịch 11/03/2024 thu hẹp đà giảm sau chạm vùng hỗ trợ quanh 5,100 điểm. Khả năng S&P 500 sẽ tiếp tục xu hướng tăng và kiểm định vùng kháng cự quanh 5,165 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức TĂNG.

Diễn biến chỉ số S&P 500
Nguồn: Tradingview

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	11/03	-	-	0.13%
DB FTSE	08/03	-	-	-0.34%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	08/03	-	-	-0.33%
Kim Kindex VN30	08/03	-	-	-0.94%
Premia MSCI	08/03	-	-	-0.45%
Fubon FTSE	11/03	3,500	34	0.88%
E1VFVN30	08/03	(2,400)	(52)	0.59%
FUEVFVND	08/03	(3,300)	(97)	0.31%
FUESSVFL	08/03	-	-	0.55%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Nhận định diễn biến thị trường Việt Nam

Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

Đvt: Tỷ đồng	11/03/2024	Tuần 11-15/03	Tháng 03/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	64	64	(690)	(963)	(963)	(963)
Tự doanh	320	320	622	(11)	(11)	(11)
Cá nhân	(224)	(224)	935	6,093	6,093	6,093

Khối ngoại mua ròng 64 tỷ, nhóm Dịch vụ tài chính được mua ròng mạnh

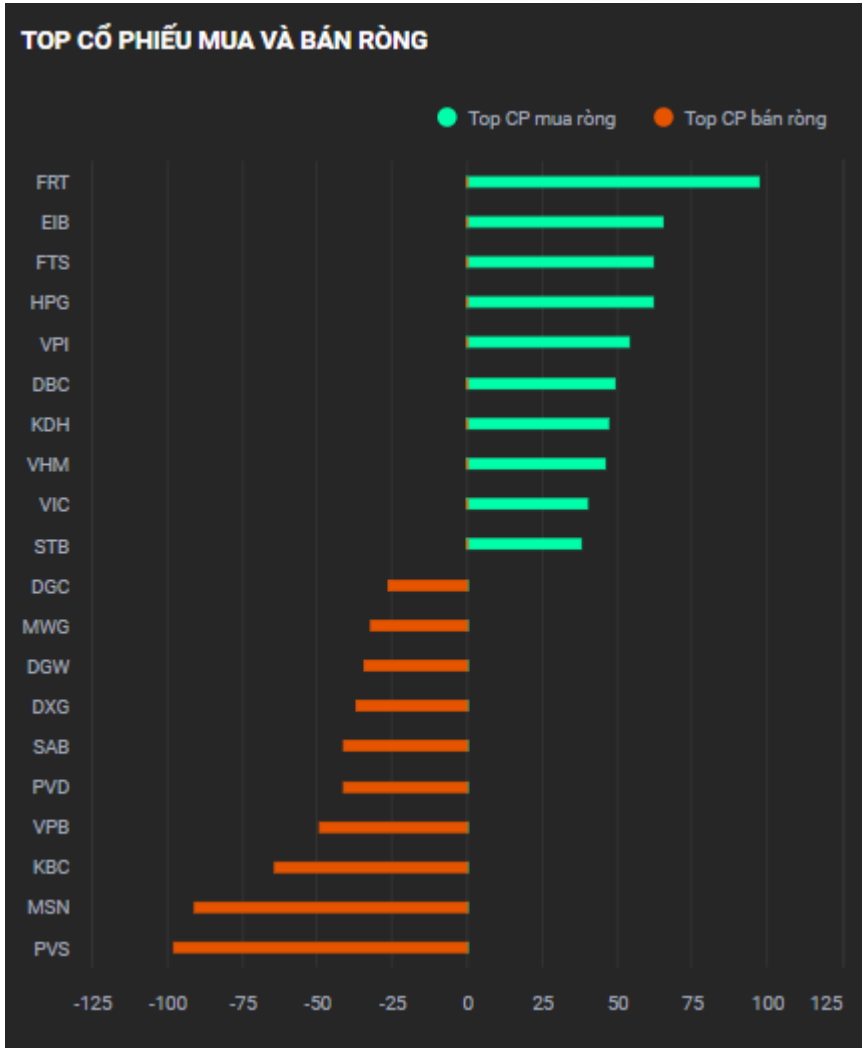

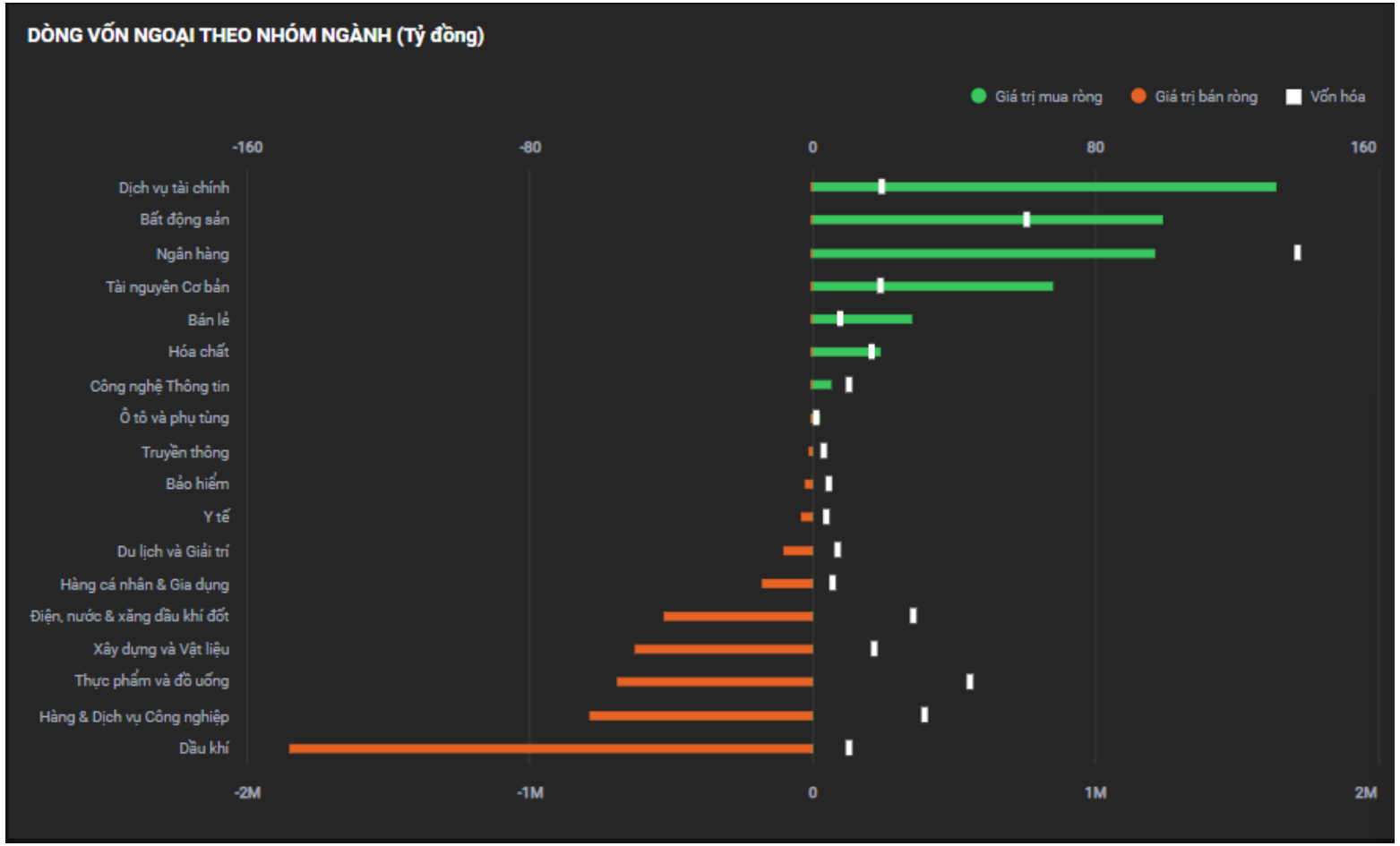

Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 320 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
VPI	54.09
STB	38.23
HPG	26.91
FPT	23.66
TCB	18.09

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
FRT	14.96
FUEVFVND	14.85
VCI	11.95
E1VFVN30	10.37
PHR	6.45

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục đà giảm và kiểm định lại vùng hỗ trợ 1,225 – 1,230 điểm, nhưng thị trường có thể đóng cửa tăng điểm trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên chúng tôi đánh giá các nhóm cổ phiếu sẽ có diễn biến phân hóa trong những phiên giao dịch tới, đặc biệt chúng tôi đánh giá tích cực ở nhóm cổ phiếu Midcaps. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý giảm mạnh cho thấy các nhà đầu tư đang thận trọng hơn với diễn biến thị trường hiện tại.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung bị hạ từ mức TĂNG xuống TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể cơ cấu lại danh mục để đưa tỷ trọng cổ phiếu về mức cân bằng và ưu tiên nắm giữ nhóm cổ phiếu Midcaps và Smallcaps.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: https://ysradar.yuanta.com.vn/

Chỉ số YS30 – Đi ngang quanh mức 101 điểm

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 101.03 điểm (-1%) với khối lượng giao dịch giảm 31% so với phiên giao dịch trước đó. Đồng thời, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ tiếp tục đi ngang quanh mức 101 điểm trong những phiên giao dịch tới, nhưng chúng tôi đánh giá rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và dòng tiền có thể phân hóa giữa các cổ phiếu trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể cơ cấu lại danh mục và vẫn nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu BÁN cổ phiếu: **ACB, GEX.**

Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

Nhóm cổ phiếu chú ý

Hóa chất

Hóa chất – Vẫn đang trong giai đoạn sóng tăng 03

- Mức Stock Rating của nhóm Hóa chất ở mức 72 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TRUNG TÍNH mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Chúng tôi đánh giá triển vọng tích cực cho nhóm Hóa chất trong năm 2024 do (1) kinh tế dự báo hồi phục trong 2024 (2) nhu cầu sản xuất hồi phục (3) sản lượng cao su bị ảnh hưởng do thời tiết.
- Chỉ số nhóm Hóa chất đóng cửa tăng 1% trong phiên 11/03/2024 vaf duy trì đà tăng xuyên suốt kể từ cuối tháng 01/2024. Đồng thời, theo mô hình giá, chúng tôi đánh giá đồ thị giá của chỉ số nhóm Hóa chất vẫn đang trong giai đoạn sóng tăng 03 trong ngắn, trung và dài hạn với mức tăng thêm có thể đạt là 12% so với mức hiện tại cho thấy dư địa tăng dài hạn của nhóm Hóa chất vẫn còn nhiều.
- Xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ và mua mới.
- Cổ phiếu mạnh nhất nhóm: **DGC, BFC, LAS, PHR, CSV.**

Diễn biến chỉ số nhóm Hóa chất.
Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

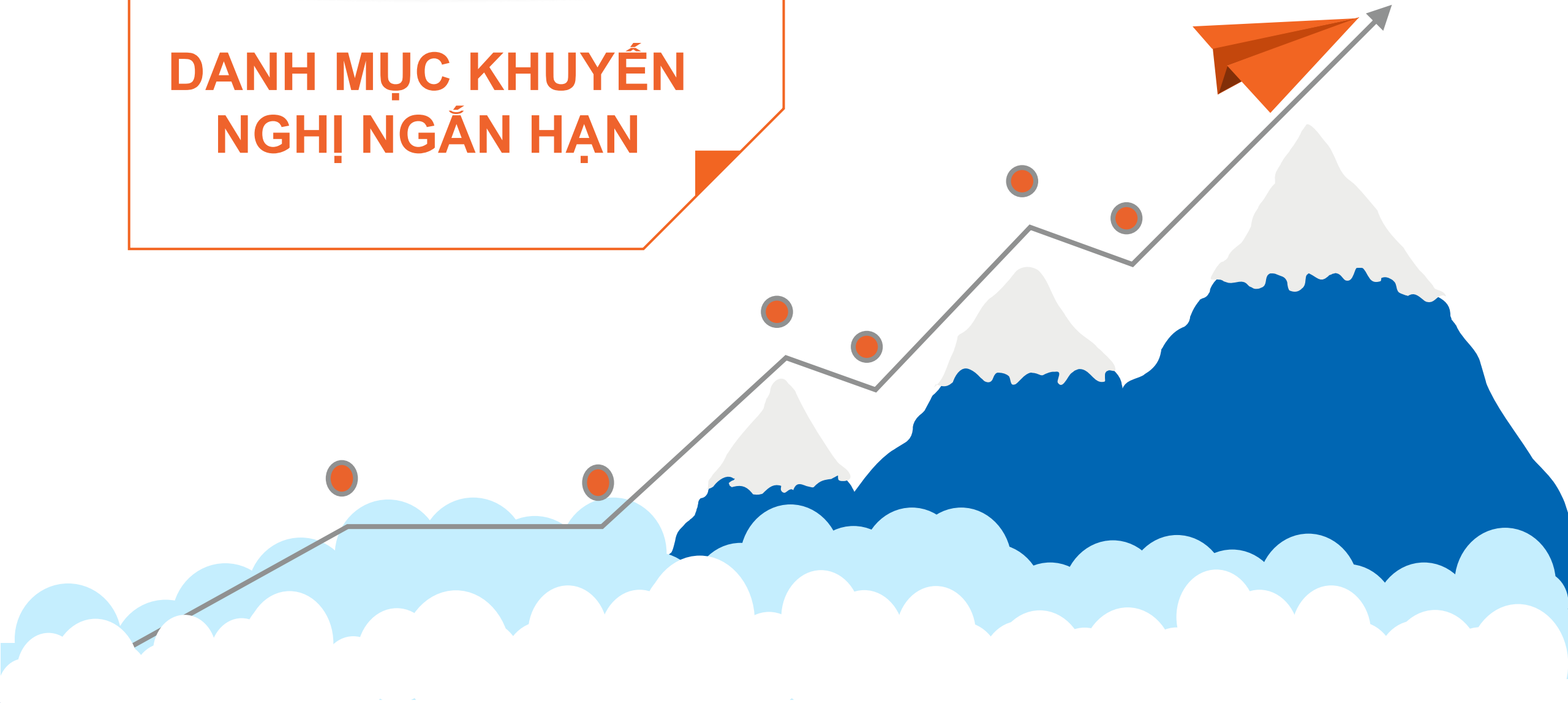

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	112.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+91	77.50	103.04	45.16%	NẮM GIỮ
LAS	20.30	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+82	13.60	19.20	49.26%	HẠN CHẾ MUA MỚI
TNG	21.80	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+64	19.90	20.94	9.55%	NẮM GIỮ
LSS	11.50	GIẢM	GIẢM	10/01/2024	T+44	11.35	12.36	1.32%	BÁN
KDH	36.45	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+37	31.30	34.86	16.45%	NẮM GIỮ
SZC	43.20	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+36	37.35	41.06	15.66%	NẮM GIỮ
VTP	78.40	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+35	62.80	71.91	24.84%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	85.10	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+35	69.00	80.59	23.33%	NẮM GIỮ
FRT	154.50	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+32	106.30	140.24	45.34%	HẠN CHẾ MUA MỚI
VGC	54.40	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+29	53.30	53.37	2.06%	NẮM GIỮ
CTS	37.00	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+28	29.60	34.47	25.00%	HẠN CHẾ MUA MỚI
DHC	42.70	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+28	42.30	41.32	0.95%	NẮM GIỮ
FPT	110.00	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+27	99.90	107.35	10.11%	NẮM GIỮ
HAH	42.25	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+25	39.70	40.55	6.42%	NẮM GIỮ
PVD	30.05	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+25	28.25	29.90	6.37%	NẮM GIỮ
DGC	118.00	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+24	95.60	112.43	23.43%	NẮM GIỮ
GEX	22.10	GIẢM	TĂNG	19/02/2024	T+16	22.35	23.52	-1.12%	BÁN
GMD	77.60	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+14	72.00	76.30	7.78%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
BMP	112.60	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+12	110.00	110.06	**2.36%**	**NẮM GIỮ**
ELC	22.30	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+9	22.35	21.08	**-0.22%**	**HẠN CHẾ MUA MỚI**
SSI	36.35	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+9	35.90	35.82	**1.25%**	**NẮM GIỮ**
BFC	31.10	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+8	27.30	28.47	**13.92%**	**NẮM GIỮ**
NLG	41.90	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+7	39.60	40.67	**5.81%**	**NẮM GIỮ**
MWG	46.40	GIẢM	TĂNG	01/03/2024	T+7	46.20	50.23	**0.43%**	**BÁN**
VCI	47.65	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+6	46.85	46.19	**1.71%**	**NẮM GIỮ**
FCN	15.45	TĂNG	GIẢM	06/03/2024	T+4	15.40	14.60	**0.32%**	**NẮM GIỮ**
PVT	26.55	TĂNG	GIẢM	07/03/2024	T+3	27.40	26.47	**-3.10%**	**NẮM GIỮ**

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	112.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+91	77.50	103.04	45.16%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	74.80	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+91	61.60	72.20	21.43%	73.60	NẮM GIỮ
FTS	60.90	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+88	39.15	57.70	55.56%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	19.40	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+88	14.60	18.51	32.88%	19.31	NẮM GIỮ
HCM	27.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+88	20.00	27.20	39.00%	34.00	NẮM GIỮ
PAN	23.65	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+55	20.00	22.76	18.25%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	36.45	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+37	31.30	34.86	16.45%	34.66	NẮM GIỮ
SZC	43.20	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+36	37.35	41.06	15.66%	42.70	NẮM GIỮ
FRT	154.50	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+32	106.30	140.24	45.34%	127.90	HẠN CHẾ MUA MỚI
PHR	58.80	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+30	49.90	55.07	17.84%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	30.60	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+29	27.00	28.42	13.33%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	54.40	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+29	53.30	53.37	2.06%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	42.70	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+28	42.30	41.32	0.95%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	39.20	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+26	42.00	39.18	-6.67%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	30.05	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+25	28.25	29.90	6.37%	32.67	NẮM GIỮ
DGC	118.00	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+24	95.60	112.43	23.43%	118.30	NẮM GIỮ
VHC	74.80	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+24	65.60	71.96	14.02%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	11.30	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+16	10.80	10.90	4.63%	13.23	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
GEX	22.10	GIẢM	TĂNG	19/02/2024	T+16	22.35	23.52	-1.12%	24.81	BÁN
GMD	77.60	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+14	72.00	76.30	7.78%	84.13	NẮM GIỮ
BMP	112.60	TĂNG	TĂNG	23/02/2024	T+12	110.00	110.06	2.36%	85.13	NẮM GIỮ
NLG	41.90	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+7	39.60	40.67	5.81%	86.13	NẮM GIỮ
DGW	59.30	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+6	59.20	56.53	0.17%	69.34	NẮM GIỮ
PNJ	99.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+6	95.70	94.05	3.45%	107.85	NẮM GIỮ
VCI	47.65	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+6	46.85	46.19	1.71%	55.80	NẮM GIỮ
CTD	69.20	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+5	72.00	68.39	-3.89%	82.12	NẮM GIỮ
KBC	32.10	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+5	33.35	31.95	-3.75%	39.25	NẮM GIỮ
VND	22.90	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+5	23.45	22.71	-2.35%	28.03	NẮM GIỮ
CII	18.30	GIẢM	GIẢM	06/03/2024	T+4	19.50	19.58	-6.15%	22.87	BÁN
PVT	26.55	TĂNG	GIẢM	07/03/2024	T+3	27.40	26.47	-3.10%	31.41	NẮM GIỮ
DCM	35.35	TĂNG	TĂNG	11/03/2024	T+1	35.90	33.74	-1.53%	42.85	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	31.10	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+88	29.40	30.07	5.78%	32.74	NẮM GIỮ
HHS	8.29	GIẢM	TĂNG	09/11/2023	T+88	6.10	8.86	35.90%	6.90	BÁN
CSV	59.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+88	38.95	54.94	51.48%	44.62	HẠN CHẾ MUA MỚI
HAH	42.25	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+88	33.75	40.55	25.19%	40.55	NẮM GIỮ
DRC	33.90	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+82	23.00	31.96	47.39%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.90	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+70	11.75	11.88	1.28%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	43.90	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+52	40.50	42.08	8.40%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	11.50	GIẢM	GIẢM	10/01/2024	T+44	11.35	12.36	1.32%	13.14	BÁN
TIP	26.80	GIẢM	TĂNG	20/01/2024	T+36	23.80	29.43	12.61%	18.09	BÁN
NHH	18.65	GIẢM	TĂNG	26/01/2024	T+32	19.70	19.96	-5.33%	21.70	BÁN
CTS	37.00	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+28	29.60	34.47	25.00%	35.78	HẠN CHẾ MUA MỚI
HAH	42.25	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+25	39.70	40.55	6.42%	47.58	NẮM GIỮ
ELC	22.30	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+9	22.35	21.08	-0.22%	26.17	HẠN CHẾ MUA MỚI
IJC	14.95	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+9	14.40	14.36	3.82%	16.85	NẮM GIỮ
BFC	31.10	TĂNG	TĂNG	29/02/2024	T+8	27.30	28.47	13.92%	30.16	NẮM GIỮ
AGR	21.20	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+6	18.10	19.55	17.13%	31.16	NẮM GIỮ
BSI	57.60	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+6	58.20	55.06	-1.03%	32.16	HẠN CHẾ MUA MỚI

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailling Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
NBB	23.55	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+6	21.40	22.91	**10.05%**	33.16	**NẮM GIỮ**
FCN	15.45	TĂNG	GIẢM	06/03/2024	T+4	15.40	14.60	**0.32%**	17.43	**NẮM GIỮ**

Liên hệ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.